

# **KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ SỰ TUÂN THỦ DÙNG THUỐC CỦA BỆNH NHÂN TĂNG HUYẾT ÁP ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ TẠI BỆNH VIỆN QUẬN THỦ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Báo cáo viên: Bùi Thị Nga**

**Đơn vị: Bệnh viện quận Thủ Đức**

# NỘI DUNG

**1 ĐẶT VẤN ĐỀ**

**2 MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU**

**3 TỔNG QUAN Y VĂN**

**4 ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**5 KẾT QUẢ - BÀN LUẬN**

**6 KẾT LUẬN- KIẾN NGHỊ**

## **ĐẶT VẤN ĐỀ**

- THA là nguyên nhân gây tử vong 7,1 triệu người/năm (khoảng 13% tổng số người tử vong) và chiếm 4,4% gánh nặng bệnh tật toàn cầu.
- Việt Nam, tỷ lệ THA ở người lớn là: 16,3% (2000), 25,4% (2009) và 48% (2016).
- THA gây ra nhiều biến chứng nghiêm trọng làm gia tăng tỷ lệ tử vong.

## **ĐẶT VẤN ĐỀ(tt)**

- TTĐT đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc kiểm soát huyết áp.
- Thực tế vẫn còn nhiều BN bỏ trị và tuân thủ điều trị kém.
- Theo CDC, tỷ lệ tuân thủ điều trị trên thế giới chỉ đạt 20-30% (năm 2013).
- Vũ Xuân Phú và Bùi Thị Mai Tranh: tỷ lệ tuân thủ điều trị ở bệnh nhân thành thị khoảng từ 25- 44,8%.



- Quản lý 2.800 BN THA
- Khám TB 450 BN ĐTĐ/ngày





## Câu hỏi nghiên cứu

- Tỷ lệ kiến thức, thái độ đúng về việc sử dụng thuốc của bệnh nhân tăng huyết áp là bao nhiêu?
- Có hay không mối liên hệ giữa kiến thức, thái độ với việc tuân thủ dùng thuốc của bệnh nhân tăng huyết áp tại khoa Nội tim mạch của bệnh viện quận Thủ Đức, TP.HCM?

# MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Xác định tỷ lệ kiến thức, thái độ về việc sử dụng thuốc và mối liên quan giữa kiến thức, thái độ về việc sử dụng thuốc và sự tuân thủ dùng thuốc của bệnh nhân tăng huyết áp đang điều trị ngoại trú tại bệnh viện quận Thủ Đức, TP.HCM.

# MỤC TIÊU CỤ THỂ

**1. Xác định tỷ lệ kiến thức, thái độ đúng của bệnh nhân tăng huyết áp về sử dụng thuốc.**

**2. Xác định tỉ lệ tuân thủ dùng thuốc của bệnh nhân tăng huyết áp.**

**3. Xác định mối liên quan giữa kiến thức, thái độ về việc sử dụng thuốc và sự tuân thủ dùng thuốc của bệnh nhân tăng huyết áp.**





# TỔNG QUAN Y VẤN

# Khái niệm tuân thủ dùng thuốc

- Tuân thủ dùng thuốc là sự hợp tác tự nguyện của bệnh nhân sử dụng thuốc theo đơn đã được kê bao gồm thời gian sử dụng thuốc, liều dùng và số lần dùng (Theo APhA).

## Các nghiên cứu trên Thế giới

TÁC GIẢ	TẠI	CỖ MẪU	TỶ LỆ TUÂN THỦ DÙNG THUỐC	MỐI LIÊN QUAN
Gatti ME (2009)	Mỹ	275	52,7 %	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuổi</li> <li>- Niềm tin dùng thuốc</li> <li>- Lipid máu</li> <li>- Tự dùng thuốc</li> </ul>
Tsiantou V (2010)	Hy Lạp	43	75% bệnh nhân không tuân thủ điều trị thuốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới tính</li> <li>- Tuổi</li> <li>- Hoàn cảnh sống</li> <li>- Kiến thức về bệnh</li> </ul>
Kabir M (2004)	Nigeria	200	50%	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến thức về bệnh</li> <li>- Hỗ trợ của gia đình</li> </ul>



## Các Nghiên cứu tại Việt Nam

TÁC GIẢ	TẠI	CỖ MẪU	TỶ LỆ TUÂN THỦ DÙNG THUỐC	MỐI LIÊN QUAN
Nguyễn Lê Hải Dương (2011)	BV quận Tân Bình	330	47,3%	<ul style="list-style-type: none"><li>- TĐHV</li><li>- Giới tính</li><li>- Trình độ học vấn</li><li>- Tham gia BHYT</li></ul>
Nguyễn Thị Mỹ Hạnh (2011)	BV Cấp cứu Trưng Vương	386	49,5%	Nhóm tuổi
Nguyễn Tuấn Khanh (2013)	BV Đa khoa Tiền Giang	286	26,3%	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tâm lý lo sợ: hạ huyết áp, tác dụng phụ của thuốc</li><li>- Điều kiện kinh tế</li></ul>

# **ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**



# **1. Thiết kế nghiên cứu:**

NC cắt ngang mô tả

## **2. Thời gian và địa điểm nghiên cứu**

- Thời gian : từ tháng 02/2018 - 11/2018.
- Địa điểm : Bệnh viện quận Thủ Đức, Tp.HCM

## **3. Dân số mục tiêu, dân số chọn mẫu**

BN THA điều trị ngoại trú  $\geq 3$  tháng tại Khoa Nội TM-LH, BV Q.Thủ Đức.



#### 4. Cỡ mẫu: Theo công thức ước lượng một tỷ lệ

$$n = \frac{Z_{(1-\alpha/2)}^2 p(1-p)}{d^2}$$

Trong đó:

- Z : trị số từ phân phối chuẩn (Z= 1,96)
- $\alpha$  : xác suất sai lầm loại I, độ tin cậy 95%,  $\alpha = 0,05$
- d: là độ chính xác (sai số cho phép), chọn  $d = 0,05$
- p: là tỷ lệ mong đợi người bệnh THA tuân thủ dùng thuốc.  
Chọn  $p=0,46$  (Theo NC của Nguyễn Thị Mỹ Hạnh)

**n= 382 bệnh nhân**

## 5. Kỹ thuật chọn mẫu: ngẫu nhiên hệ thống

## 6. Tiêu chí chọn mẫu

TIÊU CHÍ ĐƯA VÀO	TIÊU CHÍ LOẠI RA
<ul style="list-style-type: none"><li>- NB được chẩn đoán THA điều trị ngoại trú <math>\geq 3</math> tháng</li><li>- Đồng ý tham gia NC</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- Người mắc bệnh ảnh hưởng đến giao tiếp (Câm, điếc...)</li></ul>

## 7. Kiểm soát sai lệch chọn lựa:

Chọn đối tượng hội đủ các tiêu chí đưa vào.

## 8. Kiểm soát sai lệch thông tin:

Thiết kế bộ câu hỏi đơn giản, đúng mục tiêu.



## 9. Thu thập dữ kiện

- Phỏng vấn trực tiếp dựa trên bộ câu hỏi soạn sẵn.
- Sử dụng bộ câu hỏi Morisky-8 trong đo lường tuân thủ dùng thuốc.

## 10. Phân tích dữ kiện

- a) Thống kê mô tả:** Lập bảng phân bố tần số, tỷ lệ
- b) Thống kê phân tích:** Phân tích mối liên quan sử dụng phép kiểm định  $\chi^2$  với KTC 95%,  $\alpha=0,05$ . Kiểm định Fisher được thay thế cho phép kiểm định  $\chi^2$  nếu trên 20% tổng số các ô có vóng trị  $<5$ .



## 11. Tiêu chuẩn đánh giá

- Kiến thức đúng: khi bệnh nhân trả lời được  $\geq 6$  điểm trên tổng 11 điểm
- Thái độ đúng: khi bệnh nhân trả lời được  $\geq 5$  điểm trên tổng 10 điểm
- Tuân thủ dùng thuốc:
  - 8 điểm: Tuân thủ cao
  - 6-7 điểm: Tuân thủ trung bình
  - $< 6$  điểm: Tuân thủ thấp

## 12. Y đức

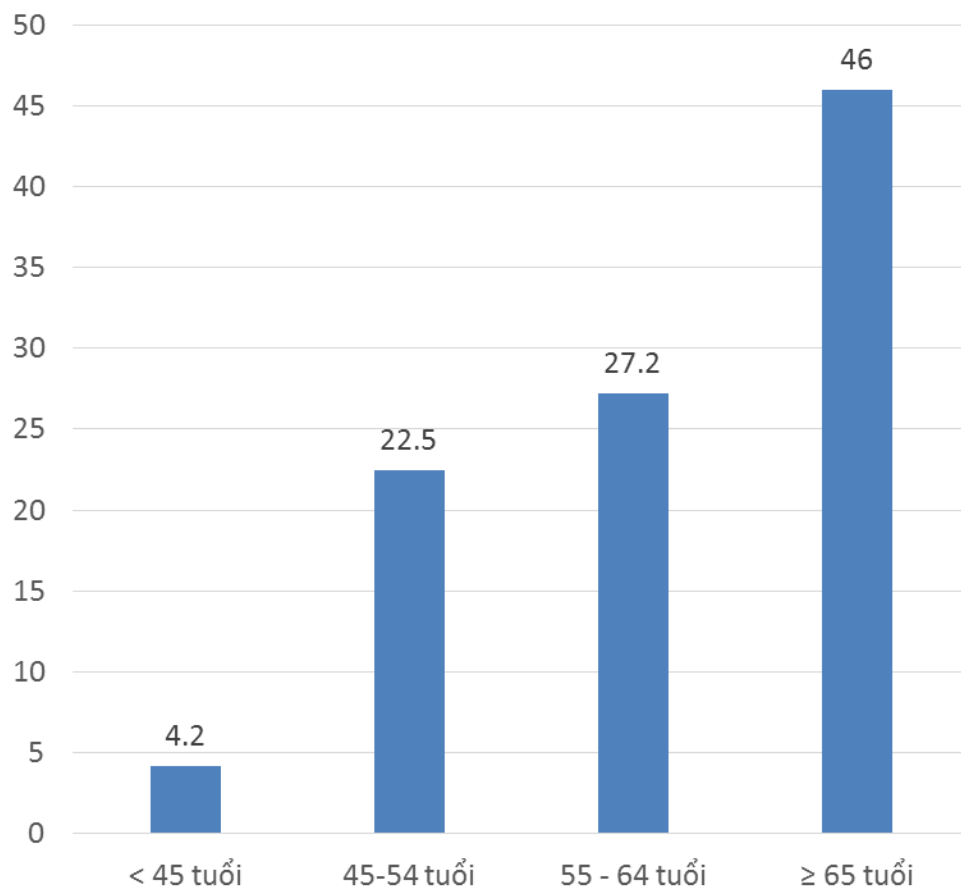
- NB được giải thích cụ thể về mục đích, nội dung của nghiên cứu, hoàn toàn tự nguyện.
- Không phân biệt đối xử giữa người đồng ý tham gia NC và người không đồng ý tham gia NC.
- Thông tin của NB được giữ bí mật và chỉ được sử dụng cho mục đích NC.

# KẾT QUẢ - BÀN LUẬN

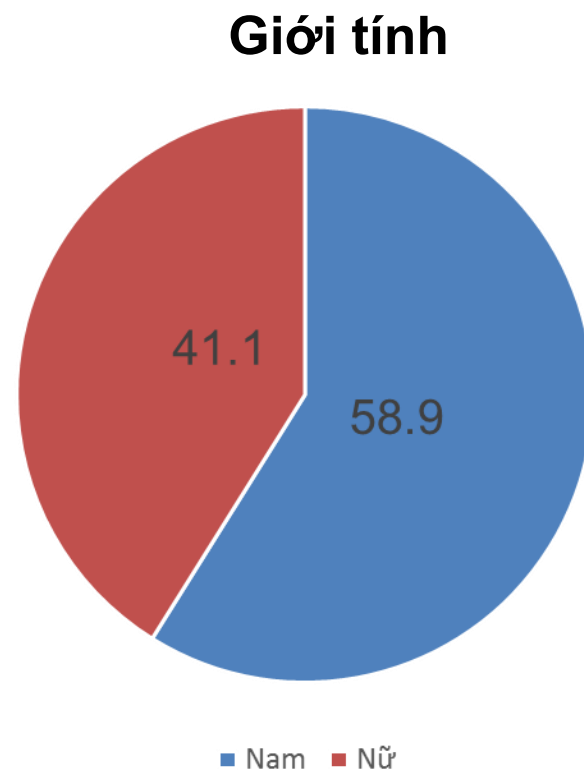


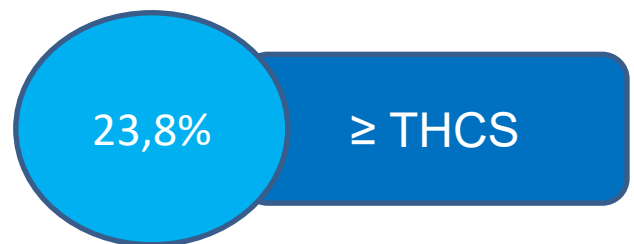


# Đặc điểm chung của người bệnh

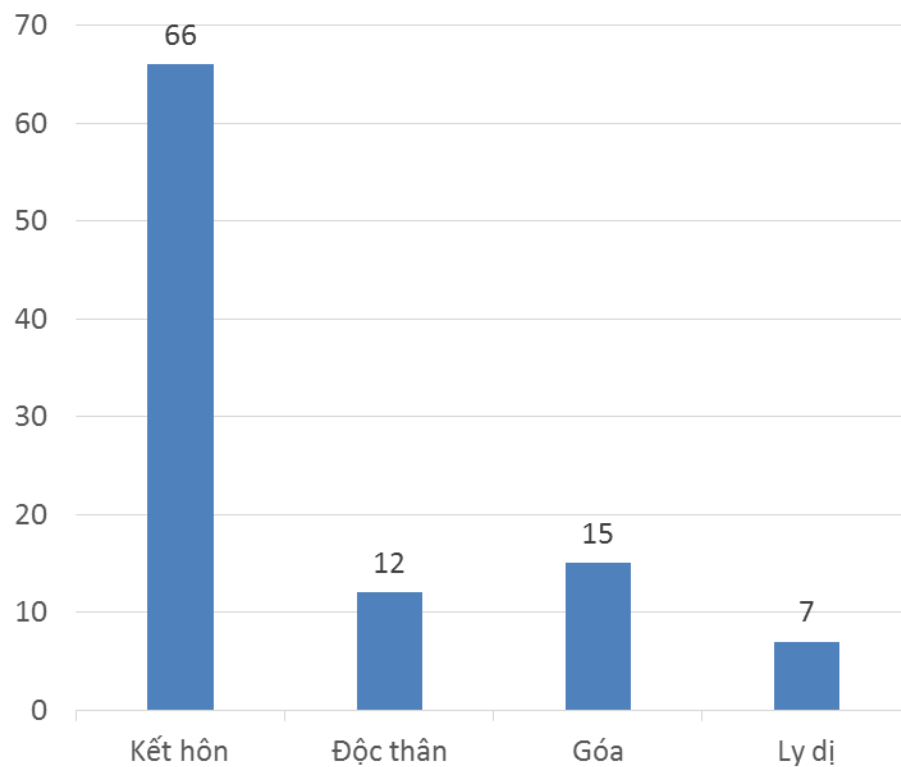


**Nhóm tuổi**

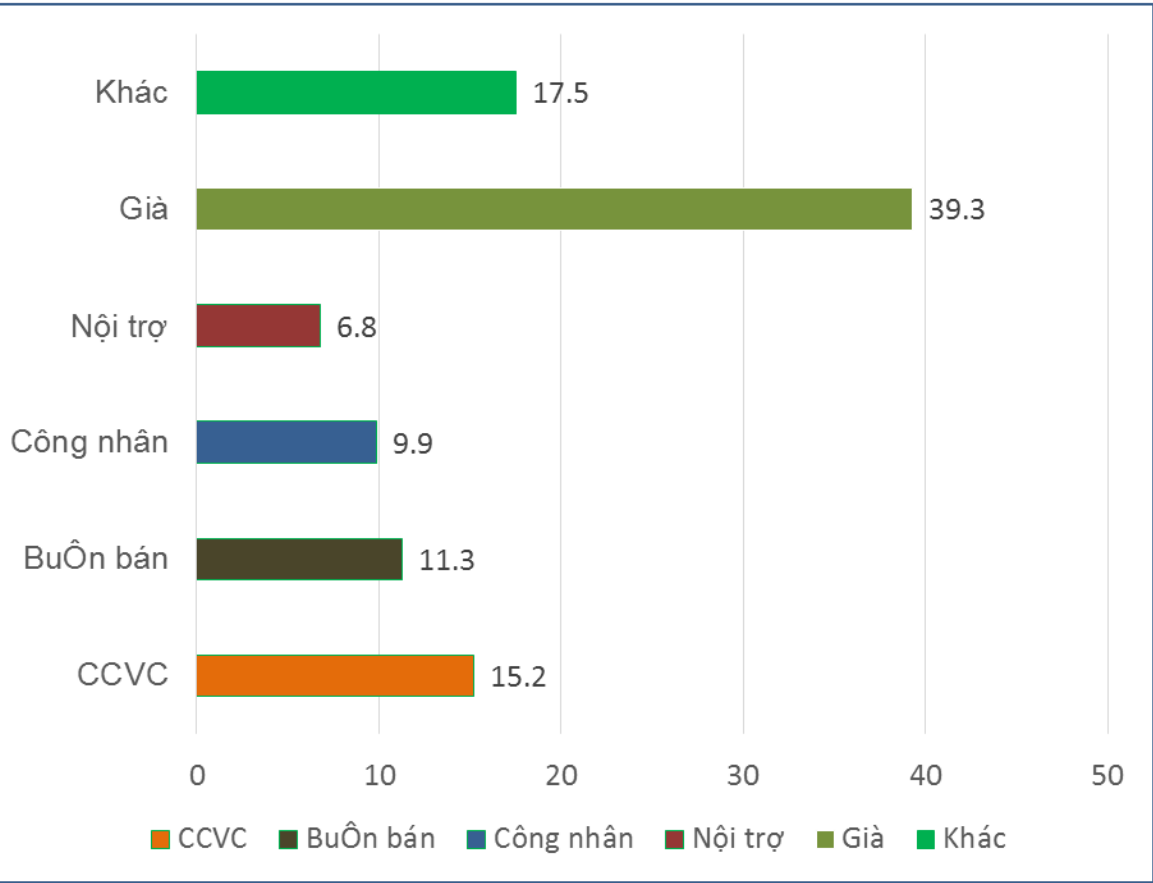




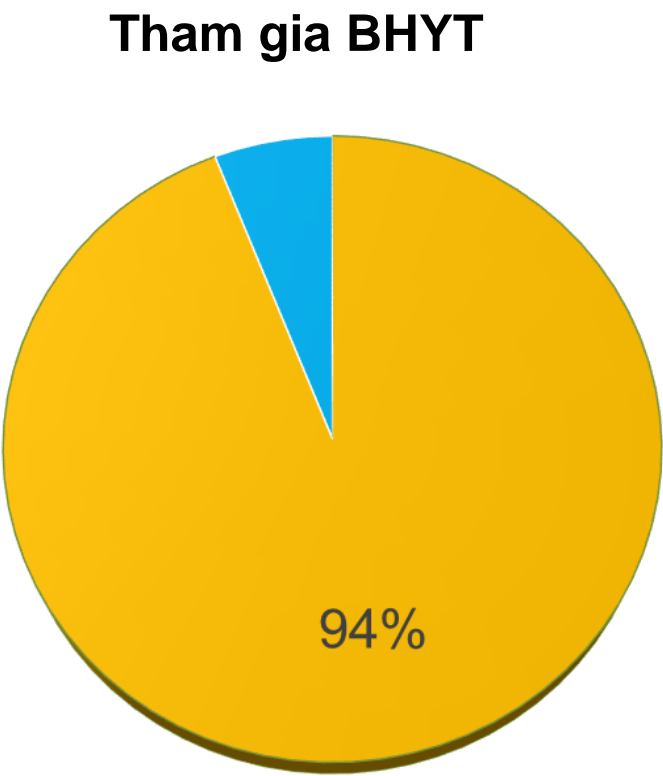
**Trình độ học vấn**



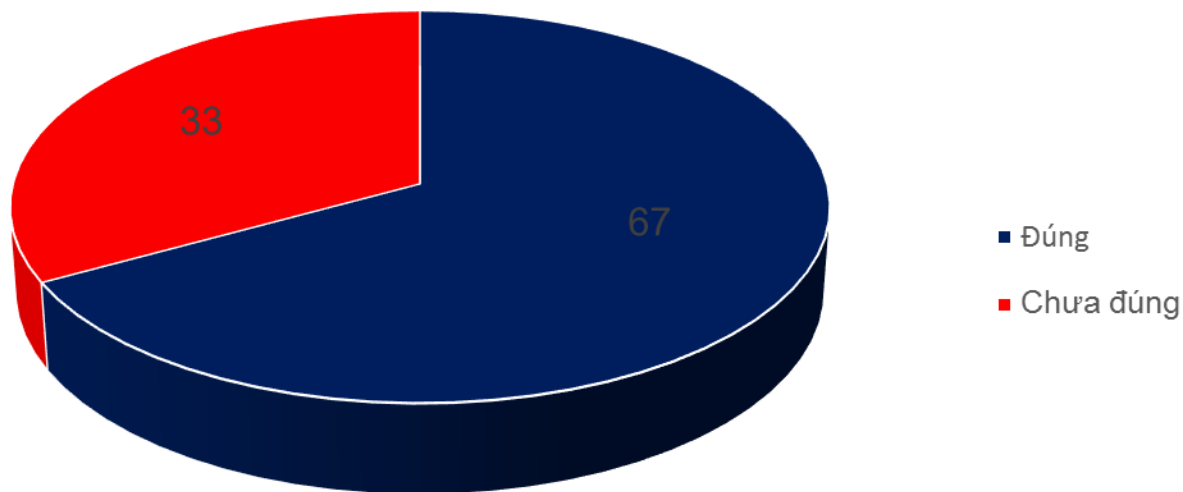
**Tình trạng hôn nhân**



**Nghề nghiệp**

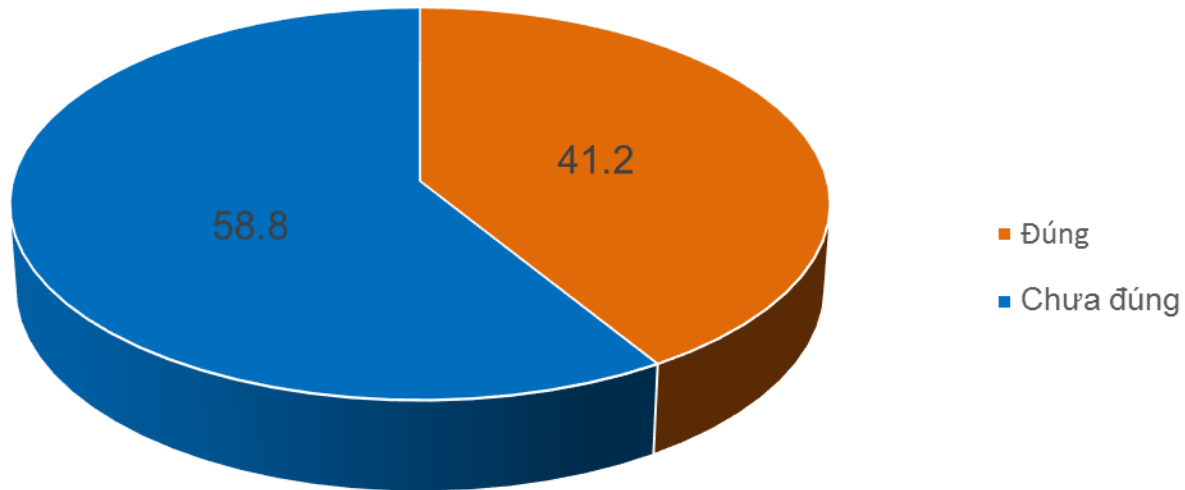


# Kiến thức về sử dụng thuốc

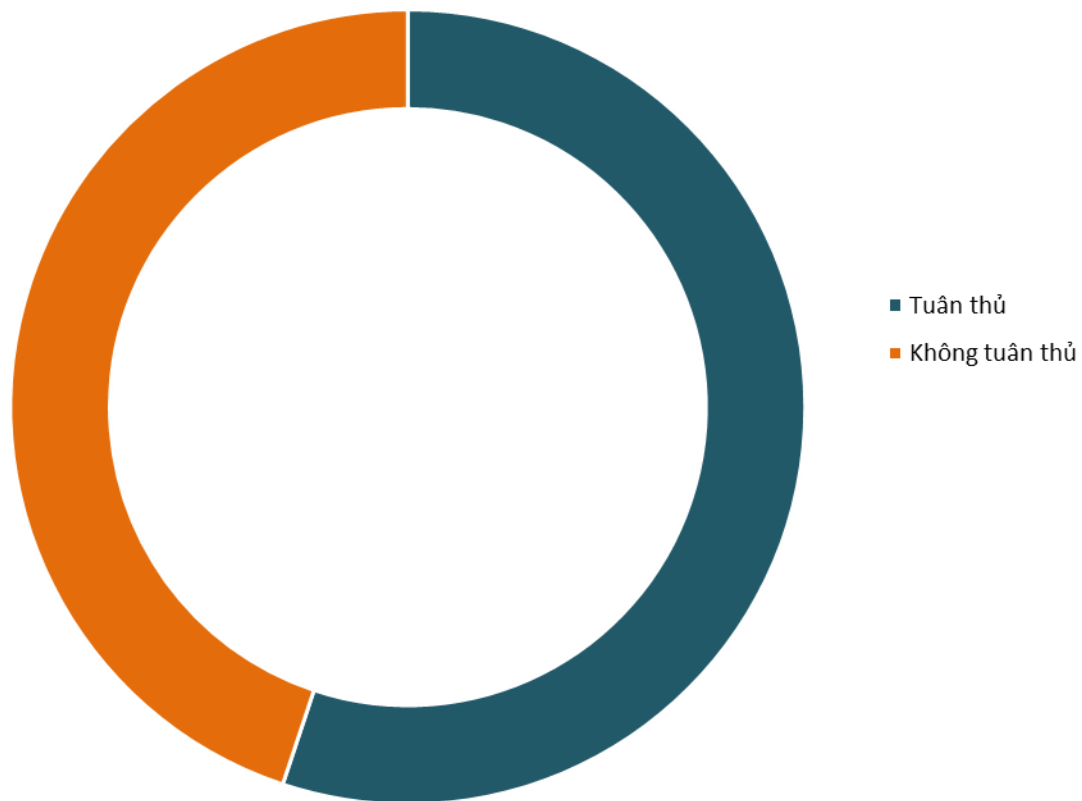




# Thái độ về sử dụng thuốc



# Tuân thủ dùng thuốc



**Tuân thủ: 55,1%**

# MLQ giữa tuân thủ dùng thuốc với kiến thức và thái độ về sử dụng thuốc

Nội dung	<u>Tuân thủ dùng thuốc</u>		PR	p
	Có	Không		
	(n=210)	(n=172)		
<b>Kiến thức sử dụng thuốc</b>				
Đúng	89 (66,4)	45 (33,6)	1	
Chưa đúng	121 (48,8)	127 (51,2)	1,23 (0,70-2,44)	<b>0,041</b>
<b>Thái độ sử dụng thuốc</b>				
Đúng	112 (55,7)	89 (44,3)	1,75 (1,12-3,20)	2,045
Chưa đúng	98 (54,1)	83 (45,9)	1	

## MLQ giữa tuân thủ dùng thuốc với một số yếu tố

Nội dung	Tuân thủ dùng thuốc		PR	p
	Có	Không		
	(n=210)	(n=172)		
<b>Trình độ học vấn</b>				
< THCS	157 (53,9)	134 (46,1)	0,51 (0,33-0,79)	0,003
≥ THCS	53 (58,2)	38 (41,8)	1	
<b>Tham gia BHYT</b>				
Có	202 (56,6)	155 (43,4)	0,55 (0,35-0,85)	0,007
Không	8 (32,0)	17 (68,0)	1	
<b>Nhóm tuổi</b>				
< 45 tuổi	12 (75,0)	4 (25,0)	5,39 (1,58-20,8)	0,541
45 – 54 tuổi	68 (79,1)	18 (20,9)	4,16 (2,04-8,56)	0,002
55 – 64 tuổi	83 (79,8)	21 (20,2)	2,91 (1,58-5,36)	0,004
≥ 65 tuổi	144 (81,8)	32 (18,2)	1	



## MLQ giữa tuân thủ dùng thuốc với một số yếu tố (qua hồi quy tuyến tính đa biến)

Đặc tính	$PR_{tho}$ (KTC 95%)	$PR_{hiệu chỉnh}$ (KTC 95%)	$p_{hiệu chỉnh}$
<b>Trình độ học vấn</b>			
< THCS	1,32 (1,10 – 1,58)	1,15 (1,00 – 1,31)	<b>0,043</b>
≥ THCS	1	1	
<b>Tham gia BHYT</b>			
Có	1	1	
Không	0,82 (0,71 – 0,95)	0,80 (0,66 – 0,97)	<b>0,024</b>

# **KẾT LUẬN- KIẾN NGHỊ**

## **1. Tỷ lệ kiến thức, thái độ đúng về sử dụng thuốc**

- Tỷ lệ BN có kiến thức đúng về sử dụng thuốc là 67%
- Tỷ lệ BN có thái độ đúng về sử dụng thuốc là 41,2%

## **2. Tỷ lệ tuân thủ dùng thuốc**

- Tỷ lệ tuân thủ dùng thuốc là 55,1%

### **3. MLQ giữa tuân thủ dùng thuốc với kiến thức, thái độ sử dụng thuốc**

- Có mối liên quan giữa tuân thủ dùng thuốc với kiến thức về việc sử dụng thuốc.



## **4. MLQ giữa tuân thủ dùng thuốc với một số yếu tố**

- Có mối liên quan giữa tuân thủ dùng thuốc với:  
Trình độ học vấn, tham gia BHYT và nhóm tuổi.

## KIẾN NGHỊ

- Tăng cường công tác TT- GDSK, tổ chức các buổi sinh hoạt hội đồng người bệnh, câu lạc bộ bệnh nhân.
- Tăng cường công tác CTXH tại BV, kịp thời hỗ trợ người bệnh mua thẻ BHYT (Đối với BN có hoàn cảnh khó khăn).



**TRÂN TRỌNG CẢM ƠN**



# **KIẾN THỨC, THÁI ĐỘ VÀ SỰ TUÂN THỦ DÙNG THUỐC CỦA BỆNH NHÂN TĂNG HUYẾT ÁP ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ TẠI BỆNH VIỆN QUẬN THỦ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Báo cáo viên: Bùi Thị Nga**

**Đơn vị: Bệnh viện quận Thủ Đức**